

NHỮNG VẤN ĐỀ LỐI SỐNG CỦA THANH NIÊN Ở BUNGARI

MAI QUỲNH NAM

Từ những năm 70 trở lại đây, vấn đề nghiên cứu lối sống của thanh niên đã thu hút sự chú ý của các nhà xã hội học Bungari. Việc tìm hiểu lối sống của thanh niên nhằm góp phần xác định chân dung xã hội của thế hệ trẻ, tạo điều kiện để các cơ quan quản lý phát hiện vai trò tích cực của những người trẻ tuổi đang trở thành chủ thể trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Nghiên cứu vấn đề lối sống của thanh niên ở Bungari được đặt ra trong bối cảnh cuộc đấu tranh chống lại lối sống tư sản, mà ảnh hưởng rõ nét nhất đến thanh niên là chủ nghĩa phi chính trị và tâm lý tiêu dùng đang diễn ra gay gắt trên mặt trận tư tưởng.

Cơ sở phương pháp luận được các nhà xã hội học Bungari xác định khi nghiên cứu lối sống của thanh niên xuất phát từ luận điểm của Mác là: phải tìm ra ý nghĩa ở những dấu hiệu đặc trưng trong đối tượng được nghiên cứu. Bàn về biểu hiện đặc trưng của thế hệ trẻ, Lênin cũng chỉ ra rằng: thanh niên đi lên chủ nghĩa xã hội theo kiểu mới, bằng con đường mới, khác với con đường các thế hệ trước đã đi. Do đó, để nghiên cứu lối sống của thanh niên, không thể chú ý đến bức tranh chung mà còn phải quan tâm đến cái mới hình thành trong lớp trẻ. Việc nghiên cứu những đặc điểm ở tầng lớp thanh niên không phải dẫn đến sự đối lập giữa các thế hệ. Hiểu được những nhân tố biến đổi của thế hệ trẻ là điều kiện để xây dựng mối liên hệ sâu sắc hơn giữa các thế hệ.

Công trình nghiên cứu xã hội học được tiến hành vào những năm 1977-1978, do Trung tâm nghiên cứu khoa học của thanh niên thực thuộc Ban Chấp hành Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Bungari tổ chức, đã tìm hiểu vấn đề *giáo dục đạo đức cho thanh niên* qua 5000 người, trong đó có 2.000 người thuộc thế hệ trẻ (độ tuổi từ 14 đến 30). Các nhóm kiểm tra có 2.000 người thuộc thế hệ

cha mẹ (độ tuổi từ 31 đến 55), đại bộ phận là cha mẹ của thế hệ trẻ, và 1.000 người thuộc thế hệ ông bà (độ tuổi từ 56 đến 70).

Cuộc điều tra đã nghiên cứu những vấn đề chính sau đây:

1. Nghĩa vụ và đạo đức của tuổi trẻ đối với sự nghiệp xã hội chủ nghĩa.

Những số liệu thu được cho thấy các thế hệ đều nhận rõ vai trò của cá nhân tham gia giải quyết các vấn đề xã hội. Có hai yếu tố tác động đến quá trình nhận thức này. Một là, các thế hệ đều ý thức về vai trò của mình trong sự thay đổi chủ thể quản lý xã hội. Sự tham gia triệt để của quần chúng để quản lý các quá trình xã hội là một tất yếu sau khi đã thanh toán những đặc quyền thuộc về giai cấp thống trị. Hơn 75% số người được hỏi ý kiến trong các thế hệ xác nhận rằng bản thân họ có vai trò trong việc giải quyết các nhiệm vụ xã hội. Gần 50% thanh niên và hơn 50% các bậc cha mẹ coi đó là nghĩa vụ căn bản, và họ sẵn sàng dành sự ưu tiên cho việc giải quyết những vấn đề xã hội. Hai là, có sự phân hóa tự nhiên về vị trí của các thế hệ trong việc nắm giữ hệ thống quản lý. Thanh niên đang dần dần chiếm những chức năng nhất định trong hệ thống quản lý. Thế hệ cha mẹ đã trưởng thành đang giữ những địa vị xã hội chủ yếu. Những người già nhất không còn tham gia tích cực vào quản lý xã hội.

Những số liệu cũng chỉ ra rằng: các thế hệ khác nhau đều có chung ý thức đối với những nhân tố trọng yếu để thúc đẩy xã hội phát triển. Thanh niên và các bậc cha mẹ đều đánh giá cao vai trò đạo đức và tinh thần tổ chức trong toàn bộ hoạt động xã hội 72,4% thanh niên và 71,1% các bậc cha mẹ nhấn mạnh đến tinh thần tự giác khi thực hiện các nghĩa vụ công dân. Không có sự chênh lệch đáng kể giữa 40,3% thanh niên và 40,1% các bậc cha mẹ về đòi hỏi nhanh chóng cải thiện các phương tiện kỹ thuật.

2. Sự thay đổi nguyên tắc sống.

Các thế hệ già và trẻ đều coi lao động là nguyên tắc quan trọng nhất của lối sống mới. Đồng thời họ cũng coi tiết kiệm là một đặc tính cần thiết. Nhưng nếu “lao động và tiết kiệm” là nguyên tắc sống của ông bà và cha mẹ, mặc dù lao động và tiết kiệm ngày nay đã thay đổi nội dung cùng với những thay đổi của

lịch sử thì nguyên tắc sống của thanh niên Bungari ngày nay là “lao động và sống hạnh phúc”. Nguyên vọng về một cuộc sống, hạnh phúc, thỏa mãn các nhu cầu ngày càng cao của con người, phù hợp với bản chất quy luật của phương thức sản xuất xã hội chủ nghĩa, với mục đích nâng cao không ngừng đời sống vật chất và văn hóa cho nhân dân.

Quan niệm về tự do của các thế hệ cũng có những biến đổi quan trọng. Ở thế hệ già hơn, tự do được quan niệm như là sự *duy trì* lối sống và những giá trị mà họ mong muốn. Ngược lại, thế hệ trẻ cho rằng tự do được đặc trưng bởi “tính động thái”, ý nghĩa của nó là ở sự *phát triển*, chứ không đơn thuần là sự *duy trì*.

Thế hệ trẻ trên đất nước Bungari đang lớn lên như là một thế hệ tự do. Lòng yêu đời được xem là tiêu chuẩn nổi bật nhất của phẩm hạnh. Họ dám nghĩ dám làm và muốn vượt qua những khuôn khổ gò bó trong tình yêu và những cấu trúc thứ bậc đã lỗi thời.

3. Những đổi mới trong quan hệ gia đình.

Những biến đổi chung của xã hội có tác động đến quan hệ gia đình và đòi hỏi phải hình thành những khuôn mẫu mới về giao đình. Trong điều kiện hiện nay, các gia đình trẻ ngày càng ít hình thành giống như khuôn mẫu gia đình ở thế hệ cha mẹ. Đại đa số thanh niên có nguyên vọng tạo ra gia đình kiểu mới, với những mối quan hệ hài hòa giữa các thành viên (48%). Phần lớn những thanh niên khác (34%) có ý muốn cải thiện điều kiện sinh hoạt trong những gia đình truyền thống.

Những nghiên cứu cho thấy sự tiếp xúc giữa cha mẹ và con cái không còn có tác động giáo dục một chiều, mà tác động qua lại hai chiều. Các bậc cha mẹ đều ghi nhận rằng con cái mang đến cho họ nhiều thông tin mới trong các lĩnh vực khoa học - kỹ thuật, văn học - nghệ thuật hơn chính những người sinh ra họ mang lại.

Thanh niên ngày nay đòi hỏi cao ở cha mẹ về trình độ tri thức. Việc am hiểu thái độ của thanh niên đối với cha mẹ trước những sự kiện chủ yếu của đường đời cho thấy: sự tin cậy của con cái đối với cha mẹ tăng lên theo trình độ tri thức của cha mẹ. Có đến 47% con cái gia đình trí thức hỏi ý kiến cha mẹ khi thi vào

đại học. Chi số này ở nhóm viên chức là 46%, nhóm công nhân là 27%, nhóm công nhân nông nghiệp và 21 %.

Mối quan tâm của cha mẹ đối với con cái ở Bungari ngày nay phần lớn dành cho việc thỏa mãn những nhu cầu văn hoá và hoàn thiện nhân cách hơn là việc bảo đảm các điều kiện vật chất ảnh hưởng của con cái đối với cha mẹ ngày càng in đậm ý nghĩa tâm lý.

Một thực tế được nhận thấy khi nghiên cứu những đổi mới về phương diện lối sống trong gia đình là: thế hệ trẻ tự mình xây dựng nên các khuôn mẫu hành vi, thái độ giá trị phù hợp với những điều kiện mới, trong khi ảnh hưởng của cha mẹ đối với họ có nhiều giảm bớt. Cùng với xu hướng độc lập của thanh niên trong hoạt động là sự xuất hiện không ít các biểu hiện lệch lạc của chủ nghĩa tự do vô chính phủ, gây nên những tác động xấu đến phẩm chất xã hội chủ nghĩa. Để khắc phục tình trạng này, vai trò của cơ chế quản lý xã hội giữ vị trí đặc biệt quan trọng.

4. Nhận định chung về những biến đổi.

Những phẩm chất tốt đẹp trong quan hệ giữa cá nhân và xã hội như vai trò và nghĩa vụ công dân, tính tích cực xã hội thái độ đối với lao động... mà các thế hệ ông bà, cha mẹ dày công xây đắp vẫn đang được tầng lớp thanh niên kế thừa và phát huy mạnh mẽ.

Đồng thời, thế hệ trẻ ngày nay đã tạo ra một loạt những thay đổi trong các xu hướng giá trị, trong ý thức và hành vi đạo đức. Rõ ràng là quan niệm về cuộc sống, về lao động, về cơ cấu và chức năng gia đình của thế hệ trẻ có nội dung phong phú hơn quan niệm của các bậc ông bà, cha mẹ. Những biến đổi ấy thể hiện nguyện vọng phát triển nhân cách toàn diện ở cả môi trường xã hội và gia đình.

Cơ sở vững chắc dẫn đến những thay đổi về lối sống của thế hệ trẻ ở Bungari là tính ưu việt của phương thức sản xuất xã hội chủ nghĩa. Thế hệ thanh niên, những chủ thể hăng hái trong công cuộc xây dựng đất nước. Bungari ngày nay, là thành tựu xây dựng con người mới, sản phẩm của chế độ xã hội chủ nghĩa với những đặc điểm lịch sử khác với thế hệ ông bà, cha mẹ.

Những kết quả về nghiên cứu lối sống của các nhà xã hội học Bungari đã thu được, đặc biệt là phương pháp xác định hệ thống chỉ báo các yếu tố đặc trưng và phương pháp so sánh, trong công trình nghiên cứu xã hội học về *Giáo dục đạo đức cho thanh niên* và những kinh nghiệm bổ ích để chúng ta học tập và vận dụng sáng tạo vào hoàn cảnh cụ thể của Việt Nam.